

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh															
1	624116000054 5.01	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Boostrix	300310036923	1	Hộp	598.000	200		200	400	600	239.200.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2	624117000070 2.01	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Bexsero	800310090123	1	Hộp	1.529.926	120		120	250	370	382.481.500	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1	624116000054.5.01	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Boostrix	300310036923	1	Hộp	598.000	3.000	-300	200	-400	2.300	-239.200.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2	624117000070.2.01	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Bexsero	800310090123	1	Hộp	1.529.926	3.500	-600		-250	2.650	-382.481.500	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất															
1	624112000090 5.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	1.500		1.500	1.000	2.500	164.346.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															
1	624112000090 5.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	15.000	-3.200	3.300	-1.000	10.800	-164.346.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bố	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bố sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bố : [04] Bệnh viện Nhi Đồng Đồng Nai															
1	624117000070 2.01	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Bexsero	800310090123	1	Hộp	1.529.926	200	300	500	300	800	458.977.800	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bố : [01] Bệnh viện đa khoa Đồng Nai															

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1	624117000070 2.01	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Bexsero	800310090123	1	Hộp	1.529.926	2.400	-800	480	-300	1.300	-458.977.800	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc															
1	624114000083 1.03	Giải độc tổ uồn ván tinh chế	Giải độc tổ uồn ván tinh chế; 0,5ml	Vắc xin uồn ván hấp phụ (TT)	QLVX-881-15	4	Ổng	14.784	3.000		3.000	1.000	4.000	14.784.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚC THIÊN
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															
1	624114000083 1.03	Giải độc tổ uồn ván tinh chế	Giải độc tổ uồn ván tinh chế; 0,5ml	Vắc xin uồn ván hấp phụ (TT)	QLVX-881-15	4	Ổng	14.784	8.000	-600	1.400	-1.000	6.400	-14.784.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚC THIÊN

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc															
1	6241180000853.03	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B tinh khiết; 20mcg/1ml	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp Gene-HBVAX	893310036523 (QLVX-1044-17)	4	Lọ	80.640	1.000	500	1.500	800	2.300	64.512.000	CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NAM HUNG VIỆT
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															
1	6241180000853.03	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B tinh khiết; 20mcg/1ml	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp Gene-HBVAX	893310036523 (QLVX-1044-17)	4	Lọ	80.640	4.000	-1.200	1.000	-800	2.000	-64.512.000	CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NAM HUNG VIỆT

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [14] Trung tâm y tế khu vực Tân Phú															
1	624118000085.3.03	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B tinh khiết; 20mcg/1ml	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp Gene- HBVAX	893310036523 (QLVX-1044-17)	4	Lọ	80.640		500	500	500	1.000	40.320.000	CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NAM HUNG VIỆT
2	624111000105.9.04	Vắc xin phòng viêm màng não do mô cầu	Protein màng ngoài tinh khiết vi khuẩn não mô cầu nhóm B; Polysaccharide vỏ vi khuẩn não mô cầu nhóm C; 0,5ml	VA-MENGOC-BC	850310110724 (QLVX-H02-985-16)	5	Lọ	175.392	700	200	900	500	1.400	87.696.000	CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NAM HUNG VIỆT
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [21] Trung tâm y tế khu vực Long Thành															
1	624118000085.3.03	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B tinh khiết; 20mcg/1ml	Vắc xin viêm gan B tái tổ hợp Gene- HBVAX	893310036523 (QLVX-1044-17)	4	Lọ	80.640	4.000	-500	2.250	-500	3.000	-40.320.000	CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NAM HUNG VIỆT
2	624111000105.9.04	Vắc xin phòng viêm màng não do mô cầu	Protein màng ngoài tinh khiết vi khuẩn não mô cầu nhóm B; Polysaccharide vỏ vi khuẩn não mô cầu nhóm C; 0,5ml	VA-MENGOC-BC	850310110724 (QLVX-H02-985-16)	5	Lọ	175.392	4.000	-800	1.310	-500	2.700	-87.696.000	CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NAM HUNG VIỆT

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [14] Trung tâm y tế khu vực Tân Phú															
1	624118000076 1.03	Kháng nguyên bề mặt tính chế virus cúm của các chủng: Chủng A/H1N1 (A/Guangdong- Maonan/SWL1536/2019): 15mcg; Chủng A/H3N2 (A/Hongkong/2671/201 9): 15mcg; Chủng B (B/Washington/02/2019) : 15mcg	Mỗi liều 0,5ml chứa: Chủng A/H1N1: 15mcg; Chủng A/H3N2: 15mcg; Chủng B: 15mcg	IVACFLU-S (Vắc xin cúm mùa dạng mảnh bất hoạt)	QLVX-H03-1137- 19	4	Liều	149.100				500	500	74.550.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VẮC XIN THUẬN ĐỨC
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [21] Trung tâm y tế khu vực Long Thành															
1	624118000076 1.03	Kháng nguyên bề mặt tính chế virus cúm của các chủng: Chủng A/H1N1 (A/Guangdong- Maonan/SWL1536/2019): 15mcg; Chủng A/H3N2 (A/Hongkong/2671/201 9): 15mcg; Chủng B (B/Washington/02/2019) : 15mcg	Mỗi liều 0,5ml chứa: Chủng A/H1N1: 15mcg; Chủng A/H3N2: 15mcg; Chủng B: 15mcg	IVACFLU-S (Vắc xin cúm mùa dạng mảnh bất hoạt)	QLVX-H03-1137- 19	4	Liều	149.100	500			-500		-74.550.000	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VẮC XIN THUẬN ĐỨC

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bố (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bố sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bố : [07] Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán															
1	624116000091 0.04	Virus đại bất hoạt (chủng L. Pasteur 2061/Vero được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	Abhayrab	QLVX-0805-14	5	Lọ	183.750		200	200	300	500	55.125.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bố : [10] Trung tâm y tế khu vực Biên Hòa															
1	624116000091 0.04	Virus đại bất hoạt (chủng L. Pasteur 2061/Vero được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	Abhayrab	QLVX-0805-14	5	Lọ	183.750	600			-300	300	-55.125.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh															
1	624116000054 5.01	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Boostrix	300310036923	1	Hộp	598.000	200		200	400	600	239.200.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2	624117000070 2.01	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Bexsero	800310090123	1	Hộp	1.529.926	120		120	250	370	382.481.500	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
									(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1	624116000054.5.01	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Một liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 2IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 20IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 8mcg; ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi 8mcg và Pertactin 2,5mcg	Boostrix	300310036923	1	Hộp	598.000	3.000	-300	200	-400	2.300	-239.200.000	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
2	624117000070.2.01	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Bexsero	800310090123	1	Hộp	1.529.926	3.500	-600		-250	2.650	-382.481.500	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bố (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bố sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bố : [08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh															
1	6241120000905.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	500		500	1.200	1.700	197.215.200	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH
2	6241160000910.04	Virus đại bất hoạt (chủng L. Pasteur 2061/Vero được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	Abhayrab	QLVX-0805-14	5	Lọ	183.750	1.000		1.000	880	1.880	161.700.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bố : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															
1	6241120000905.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	15.000	-3.200	3.300	-1.200	10.600	-197.215.200	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH
2	6241160000910.04	Virus đại bất hoạt (chủng L. Pasteur 2061/Vero được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	Abhayrab	QLVX-0805-14	5	Lọ	183.750	15.000	-3.700	10.420	-880	10.420	-161.700.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [14] Trung tâm y tế khu vực Tân Phú															
1	624112000090 5.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	3.000		3.000	2.000	5.000	328.692.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															
1	624112000090 5.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	15.000	-3.200	3.300	-2.000	9.800	-328.692.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH

PHỤ LỤC : DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN
Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Tên thuốc	GPLH hoặc GPNK	Nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc															
1	624112000090 5.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	5.500	700	6.200	500	6.700	82.173.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [20] Trung tâm y tế khu vực Long Khánh															
1	624112000090 5.04	Virus đại bất hoạt (chủng Pitman moore, được nhân giống trên tế bào Vero)	≥ 2,5 IU/0,5ml	INDIRAB	890310249723 (QLVX-1042-17)	5	Lọ	164.346	15.000	-3.200	3.300	-500	11.300	-82.173.000	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐỨC MINH